

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/KDTM-ST
Ngày 22-02-2024
“V/v tranh chấp hợp đồng thi công”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng

Bà Đoàn Thị Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2023/TLST- KDTM ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc: Tranh chấp hợp đồng thi công, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng V.

Địa chỉ trụ sở: Số 386 đường C M Th T, phường B H N, quận B T, thành phố C T.

Đại diện theo pháp luật: Ông C M T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông V N Kh; Địa chỉ: Số 86/17B5 đường C M T T, phường B H Ng, quận B T, thành phố C T. (Có mặt)

- Bị đơn: Công ty Cổ phần bệnh viện Đại học .

Địa chỉ trụ sở: Số 737 - 739 đường T U, Phường A, thành phố C M, tỉnh CM.

Đại diện theo pháp luật: Bà P T T T; Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ cư trú: Số A L T T, Phường A, Quận B, thành phố H C M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa ông V N K là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 10/7/2020 Công ty Cổ phần bệnh viện Đại học (gọi tắt Bệnh Viện Y Dược CM) và công ty cổ phần Lâm Nghiệp và Xây Dựng V U nay là Công ty cổ phần cơ khí Xây Dựng V U (Gọi tắt là công ty V U) có ký với nhau hợp đồng thi công xây dựng công trình số 02/HĐXD-PKĐKCM. Đến ngày

18/7/2022 ký phụ lục hợp đồng số 01/2022/PLHĐTC-PKĐKCM để điều chỉnh nội dung thông tin nhà thầu; Nội dung chính hợp đồng là công ty V U thi công xây dựng gói thầu xây lắp, cấp thoát nước khối A; Hàng rào và nhà bảo vệ thuộc công trình phòng khám đa khoa tư nhân Thành phố C M; Địa điểm xây dựng: 737 -739 đường T U, phường A, thành phố C M; giá trị hợp đồng là 19.053.000.000đ; Thời hạn hợp đồng 150 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng do Bệnh Viện Y Dược CM vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 24/4/2023 Công ty V U có công văn số 49 gửi cho Bệnh Viện Y Dược CM đề nghị thanh toán và thanh lý hợp đồng. Đến ngày 10/5/2023 Bệnh Viện Y Dược CM gửi công văn số 07 cho Công ty V U đồng ý thanh lý Hợp đồng số 02 ngày 10/7/2020 và xác nhận cụ thể: Khối lượng xây lắp là 8.496.027.131đ; khối lượng vệ sinh và tô trát tường là 397.490.000đ; Hỗ trợ chi phí bảo vệ và thiệt hại kinh phí là 80.000.000đ. Đến ngày 11/5/2023 Bệnh Viện Y Dược CM và Công ty ViU đã chính thức ký kết bảng thanh lý hợp đồng xác định giá trị hợp đồng Công ty V U được quyết toán là 8.973.517.000đ. Trong đó giá trị tạm ứng và được thanh toán của Công ty V U số tiền là 7.610.000.000đ; Giá trị còn lại chưa được thanh toán là 1.363.517.000đ; Giữ lại bảo hành 363.517.000đ. Hai công ty đã thống nhất Bệnh Viện Y Dược CM phải thanh toán ngay số tiền 1.000.000.000đ cho Công ty V U. Sau đó Bệnh Viện Y Dược CM vẫn không thanh toán nên ngày 06/6/2023 Công Ty Việt Úc có công văn số 67 yêu cầu thực hiện thanh toán. Đến ngày 15/6/2023 Bệnh Viện Y Dược CM có công văn số 12 cam kết vào ngày 22/6/2023 sẽ thanh toán nợ nhưng vẫn không thực hiện đúng cam kết. Tại đơn khởi kiện Công ty ViU yêu cầu Bệnh Viện Y Dược CM thanh toán tổng số tiền còn nợ và tiền lãi phát sinh là: 1.037.500.000 đồng (trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đ, nợ lãi tính từ ngày 23/6/2023 đến ngày 07/9/2023 với mức lãi 1,5%/tháng với số tiền là 37.500.000đ và lãi suất phát sinh đến ngày Tòa án xét xử. Tuy nhiên tại phiên Tòa đại diện nguyên đơn có thay đổi về lãi xác định chỉ yêu cầu tính lãi 7%/năm tính đến ngày xét xử là 08 tháng số tiền là 46.666.000đ.

Đối với Bệnh Viện Y Dược CM: Mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt triệu tập hợp lệ để họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhiều lần nhưng Bệnh Viện Y Dược CM vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền thi công Bệnh Viện Y Dược CM xuất phát tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại, chủ thể trong hợp đồng và thực hiện hợp đồng là hai Công ty có

tư cách pháp nhân, có mục đích kinh doanh là lợi nhuận nên theo quy định tại điều 30, 35 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[3] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng việc các bên ký kết hợp đồng thi công có nội dung là công ty V U sẽ xây lắp, cấp thoát nước khối A; Hàng rào và nhà bảo vệ thuộc công trình phòng khám đa khoa tư nhân Thành phố C M; địa điểm xây dựng: 737 -739 đường T U, phường A, thành phố C M là có thật và đã được các bên thống nhất thỏa thuận thanh lý ngày 11/5/2023. Tại bảng thanh lý hợp đồng đã xác định giá trị hợp đồng được nghiệm thu và đưa vào quyết toán là 8.973.517.000đ và thể số tiền trước đó Công ty V U đã tạm ứng và được đối trừ là 7.610.000.000đ nên số tiền còn lại Bệnh Viện Y Dược CM chưa thanh toán là 1.363.517.000đ. Tại bảng thanh lý hợp đồng cũng xác định Bệnh Viện Y Dược CM giữ lại số tiền bảo hành 363.517.000đ cho đến hết thời hạn bảo hành; Bệnh Viện Y Dược CM phải thanh toán cho Công ty V U ngay sau khi ký thanh lý số tiền 1.000.000.000đ. Nguyên đơn xác định sau khi thỏa thuận thanh lý đến nay bị đơn không thanh toán theo thỏa thuận nên yêu cầu bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền này. Xét thấy yêu cầu nguyên đơn là hoàn toàn phù hợp với biên bản thanh lý và các chứng từ do nguyên đơn cung cấp. Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn xem xét đại diện Bệnh Viện Y Dược CM đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng không tham gia các phiên họp, hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án, đại diện Bệnh Viện Y Dược CM cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án, vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Bệnh Viện Y Dược CM thanh toán cho Công ty Việt Úc số tiền 1.000.000.000đ.

[4] Về lãi suất: Quá trình giao kết hợp đồng các bên có thỏa thuận bên giao thầu sẽ thanh toán cho nhà thầu trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của Nhà thầu. Bên giao thầu chậm thanh toán so với thời hạn theo qui định nêu trên thì phải bồi thường theo lãi suất quá hạn áp dụng lãi suất ngân hàng thương mại mà nhà thầu mở tài khoản công bố. Tuy nhiên tại phiên Tòa đại diện bị đơn không cung cấp được cụ thể lãi suất quá hạn do Ngân hàng nhà thầu mở tài khoản công bố nên đã tự nguyện giảm lãi chỉ yêu cầu lãi suất $7\%/năm \times 08 \text{ tháng} = 46.666.000đ$ là hoàn toàn phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại: Nguyên đơn không phải chịu, được nhận lại toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng án phí; Bị đơn phải chịu án phí theo quy định trên toàn bộ số tiền Hội đồng xét xử buộc phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 472, 481 Bộ luật dân sự; Căn cứ các Điều 50, 306 Luật thương mại; Căn cứ các Điều 30, 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty cổ phần cơ khí Xây Dựng VU. Buộc công ty Công ty Cổ phần bệnh viện Đại học có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần cơ khí Xây Dựng VU số tiền 1.046.666.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đ, nợ lãi là 46.666.000đ).

Kể từ ngày Công ty cổ phần cơ khí Xây Dựng VU có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty Cổ phần bệnh viện Đại học phải thanh toán xong khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. **Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Cổ phần bệnh viện Đại học phải chịu án phí 43.400.000đ khi án có hiệu lực. Công ty cổ phần cơ khí Xây Dựng VU không phải chịu án phí, ngày 27/10/2023 Công ty cổ phần cơ khí Xây Dựng VU đã dự nộp 21.562.000 đồng theo biên lai số 0008564 được nhận lại khi án có hiệu lực.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Trúc